|  |  |
| --- | --- |
| LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG  HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU  **ỦY BAN KIỂM TRA**  Số: 53 /HD-UBKT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Huyện Dương Minh Châu, ngày 05 tháng 4 năm 2019* |

**HƯỚNG DẪN**

**Về phân loại Ủy ban Kiểm tra Công đoàn**

**---------------**

Căn cứ vào Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động huyện khóa IX nhiệm kỳ 2018-2023, Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động huyện hướng dẫn phân loại Ủy ban kiểm tra công đoàn như sau:

**I- NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**1. Mục đích của việc phân loại:**

- Nhằm đánh giá thực chất tình hình tổ chức, hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn các cấp hàng năm;

- Thông qua việc phân loại, giúp Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp rút kinh nghiệm, phát huy kết quả đạt được đồng thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong quá trình xây dựng tổ chức, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra.

**2. Yêu cầu phân loại.**

Hàng năm, Ủy ban Kiểm tra công đoàn cơ sở tự đánh giá phân loại vào dịp cuối năm, đảm bảo kịp thời, chính xác và khách quan, Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp trên sẽ trực tiếp kiểm tra, thẩm định việc phân loại của Ủy ban Kiểm tra công đoàn cấp dưới.

**3. Phạm vi, đối tượng phân loại.**

- Đối tượng**:** Ủy ban Kiểm tra của công đoàn cơ sở.

- Phạm vi áp dụng: Ủy ban Kiểm tra công đoàn cơ sở. Đối với công đoàn cơ sở không có Ủy ban Kiểm tra thì vẫn phải tiến hành phân loại hoạt động kiểm tra hàng năm theo tiêu chuẩn, thang điểm bảng điểm ban hành kèm theo hướng dẫn này.

**II- TIÊU CHUẨN, THANG ĐIỂM, CÁCH CHẤM ĐIỂM TỪNG TIÊU CHUẨN**

**1. Tiêu chuẩn để đánh giá phân loại.**

***+ Tiêu chuẩn 1:*** Về tổ chức hoạt động của Ủy ban Kiểm tra (Ủy viên Ban Chấp hành phụ trách công tác kiểm tra);

***+ Tiêu chuẩn 2:*** Giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thực hiện kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn cùng cấp;

***+ Tiêu chuẩn 3:*** Kiểm tra Công đoàn cùng cấp khi tổ chức, cán bộ, đoàn viên có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn;

***+ Tiêu chuẩn 4:*** Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế của công đoàn;

***+Tiêu chuẩn 5:*** Giúp Ban chấp hành, Ban Thường vụ giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo.

**2. Thang điểm và cách chấm điểm từng tiêu chuẩn.**

**2.1 Thang điểm**: thang điểm để chấm điểm là 100 điểm (có kèm theo Tiêu chuẩn và thang điểm).

**2.2 Cách chấm điểm cho từng tiêu chuẩn:**

a- Căn cứ vào tiêu chuẩn và thang điểm, tập thể Ủy ban Kiểm tra tự đánh giá, chấm điểm đối với từng nội dung tiêu chuẩn, cụ thể: nếu thực hiện tốt và có hiệu quả thiết thực thì có thể chấm đạt điểm tối đa so với điểm chuẩn; nếu thực hiện chưa tốt thì tùy theo mức độ thực hiện từng nội dung của tiêu chuẩn để chấm điểm và tương ứng với kết quả thực hiện (trừ một số nội dung quy định tại điểm b dưới đây).

b- Trường hợp vì lý do của đơn vị mà có một số nội dung tiêu chuẩn không thực hiện nhưng cả năm không có dấu hiệu vi phạm (đối với tiêu chuẩn 3), không có đơn khiếu nại, tố cáo (đối với tiêu chuẩn 5), Công đoàn cơ sở không có đơn vị cấp dưới để kiểm tra thì vẫn chấm điểm tối đa theo điểm chuẩn của nội dung tiêu chuẩn đó.

c- Đối với CĐCS không có UBKT:

Căn cứ vào kết quả hoạt động kiểm tra cấp mình, đồng chí phụ trách công tác kiểm tra tự đánh giá chấm điểm theo 5 tiêu chuẩn quy định và xếp vào một trong 5 loại hoạt động của Ủy ban Kiểm tra. Thông qua Ban Chấp hành công đoàn cùng cấp, báo cáo về công đoàn cấp trên theo quy định.

**III- PHÂN LOẠI VÀ KHEN THƯỞNG**

**1. Thời gian làm căn cứ thực hiện phân loại**

- Thời gian hoạt động của Ủy ban Kiểm tra làm căn cứ thực hiện phân loại là một năm (12 tháng). Trường hợp tính đến tháng 12 trong năm, Ủy ban Kiểm tra mới tổ chức hoạt động được từ 9 tháng trở lên thì cũng được tính là một năm để phân loại.

- Đối với Ủy ban Kiểm tra mới được bầu lại chưa đủ 9 tháng thì được kế thừa cả thời gian hoạt động trước đó trong năm của Ủy ban Kiểm tra khóa trước để tính vào thời gian hoạt động để phân loại.

**2. Phân loại**

Trên cơ sở tổng số điểm đạt được của các tiêu chuẩn, tập thể Ủy ban Kiểm tra tự xếp vào một trong 5 loại Ủy ban Kiểm tra: ***xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu***.

Nếu đã có kết luận kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra mà sau đó phát hiện có vi phạm về nội dung và thời điểm đã được kiểm tra thì Ủy ban Kiểm tra tự xếp loại yếu.

+ Tổng số điểm của 5 tiêu chuẩn đạt ***từ 96 điểm trở lên***, xếp Ủy ban Kiểm tra đạt ***loại xuất sắc;***

+ Tổng số điểm của 5 tiêu chuẩn đạt ***từ 90 đến dưới 96 điểm***, xếp Ủy ban Kiểm tra đạt ***loại tốt;***

+ Tổng số điểm của 5 tiêu chuẩn đạt ***từ 70 đến dưới 90 điểm***, xếp Ủy ban Kiểm tra đạt ***loại khá;***

+ Tổng số điểm của 5 tiêu chuẩn đạt ***từ 50 đến dưới 70 điểm***, xếp Ủy ban Kiểm tra đạt ***loại trung bình;***

+ Tổng số điểm của 5 tiêu chuẩn đạt ***dưới 50 điểm***, xếp Ủy ban Kiểm tra đạt ***loại yếu;***

***\**** Tất cả số liệu kiểm tra trong Tiêu chuẩn 2 và 4 đều phải được thể hiện bằng biên bản và gửi kết luận về UBKT LĐLĐ huyện để làm căn cứ họp xét phân loại cuối năm. Trường hợp không báo cáo về UBKT LĐLĐ huyện để tổng hợp thì coi như đơn vị chưa thực hiện.

**3. Khen thưởng**

Đối với những Ủy ban Kiểm tra đạt loại xuất sắc và những cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong tập thể Ủy ban Kiểm tra xuất sắc hoặc cá nhân được phân công làm công tác kiểm tra ở những công đoàn cơ sở không đủ điều kiện thành lập Ủy ban Kiểm tra thật sự xuất sắc thì tùy theo thành tích và quá trình hoạt động có thể được công đoàn cùng cấp hoặc Ủy ban Kiểm tra cấp trên xem xét và đề nghị khen thưởng theo Quy định.

Trên đây là Hướng dẫn phân loại Ủy ban Kiểm tra công đoàn. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Ủy ban Kiểm tra công đoàn cơ sở báo cáo về Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động huyện**.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**  - UBKT LĐLĐ tỉnh;  - UV.UBKT LĐLĐ huyện;  - BCH LĐLĐ huyện;  - UBKT công đoàn cơ sở;  - Lưu UBKT. | **TM. ỦY BAN KIỂM TRA**  **CHỦ NHIỆM**  **(đã ký)**  **Thái Thị Bích Thủy** |

|  |  |
| --- | --- |
| CĐCS:………..………  **UỶ BAN KIỂM TRA** | **BẢNG CHẤM ĐIỂM**  **PHÂN LOẠI UBKT CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**  Năm 201…….. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Điểm chuẩn** | **Điểm tự chấm** | **UBKT cấp trên chấm** |
| **I** | **Tiêu chuẩn 1:**  ***Về tổ chức hoạt động của Uỷ ban Kiểm tra (Ủy viên BCH phụ trách công tác kiểm tra)*** | **20 điểm** |  |  |
| 1 | Xây dựng và triển khai thực hiện kịp thời quy chế hoạt động UBKT nhiệm kỳ, chương trình, kế hoạch hoạt động UBKT trong năm. | 4 |  |  |
| 2 | Tham dự đầy đủ các cuộc họpcủaBCH CĐ cùng cấp và Uỷ ban Kiểm tra CĐ cấp trên khi được triệu tập. | 2 |  |  |
| 3 | Thực hiện chế độ thông tin báo cáo, phân loại của UBKT đầy đủ, kịp thời với Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp và Uỷ ban Kiểm tra Công đoàn cấp trên trực tiếp. | 8 |  |  |
| 4 | Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do CĐ cấp trên tổ chức. | 6 |  |  |
| **II** | **Tiêu chuẩn 2:**  ***Giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thực hiện kiểm tra việc chấp hành Điều lệ CĐ cùng cấp.*** | **20 điểm** |  |  |
| 1 | Tổ chức thực hiện kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn đúng chương trình, kế hoạch, 01 cuộc/năm, đảm bảo chất lượng. | 10 |  |  |
| 2 | Theo dõi giám sát việc thực hiện kết luận các cuộc kiểm tra; quản lý và lưu giữ hồ sơ kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn theo quy định. | 10 |  |  |
| **III** | **Tiêu chuẩn 3:**  ***Kiểm tra CĐ cùng cấp, cấp dưới khi tổ chức, cán bộ, đoàn viên có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, Nghị quyết, Chỉ thị và các quy định của CĐ*** | **10 điểm** |  |  |
| 1 | Chủ động tìm hiểu, phát hiện dấu hiệu vi phạm Điều lệ, Nghị quyết, Chỉ thị và các quy định của công đoàn. | 2 |  |  |
| 2 | Thực hiện kiểm tra kịp thời 100% các trường hợp khi tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, Nghị quyết, Chỉ thị và các quy định của CĐ ở cùng cấp. | 6 |  |  |
| 3 | Theo dõi giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; quản lý và lưu giữ hồ sơ các cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm theo quy định. | 2 |  |  |
| **IV** | **Tiêu chuẩn 4:**  ***Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế của công đoàn*** | **30 điểm** |  |  |
| 1 | Tổ chức kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn đúng chương trình, kế hoạch (01 cuộc/ năm) và có báo cáo với BCH cơ sở và UBKT cấp trên. | 8 |  |  |
| 3 | Tham gia kiểm tra, giám sát việc xây dựng quy chế thu, chi Ngân sách công đoàn, việc lập dự toán, quyết toán ngân sách công đoàn hàng năm của đơn vị. | 9 |  |  |
| 4 | Kiểm tra đột xuất quỹ tiền mặt của công đoàn cùng cấp 01 lần/năm. | 8 |  |  |
| 5 | Theo dõi, giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra quản lý, sử dụng tài chính, tài sản; quản lý và lưu giữ hồ sơ các cuộc kiểm tra quản lý, sử dụng tài chính tài sản theo quy định. | 5 |  |  |
| **V** | **Tiêu chuẩn 5:**  ***Giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo*** | **20 điểm** |  |  |
| 1 | Xây dựng nội quy, lịch tiếp và thực hiện thường xuyên việc tiếp đoàn viên, người lao động. | 7 |  |  |
| 2 | Giải quyết kịp thời và dứt điểm 100% các đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Công đoàn cơ sở. | 7 |  |  |
| 3 | Đôn đốc, hướng dẫn kịp thời công tác giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo; quản lý và lưu giữ hồ sơ KNTC theo quy định. | 6 |  |  |
|  | **Tổng cộng:** | **100 điểm** |  |  |

- UBKT tự xếp loại:…………………………………………………………………………………..

- UBKT cấp trên trực tiếp xếp loại:.………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA BCH**  ……………………………………………  ……………………………………………  …………………………………………… | *……….., ngày……..tháng……năm 201..*  **TM. ỦY BAN KIỂM TRA**  **CHỦ NHIỆM** |

\* Cách chấm điểm, phân loại:

- Tổng số 5 tiêu chuẩn đạt 96 điểm trở lên, xếp UBKT đạt loại Xuất sắc.

- Tổng số 5 tiêu chuẩn đạt 90 đến dưới 96 điểm, xếp UBKT đạt loại Tốt.

- Tổng số 5 tiêu chuẩn đạt 70 đến dưới 90 điểm, xếp UBKT đạt loại Khá.

- Tổng số 5 tiêu chuẩn đạt 50 đến dưới 70 điểm, xếp UBKT loại Trung bình.

- Tổng số 5 tiêu chuẩn đạt dưới 50 điểm, xếp UBKT loại Yếu.

\* *Ghi chú*: Tất cả số liệu kiểm tra trong Tiêu chuẩn 2 và 4 đều phảiđược thể hiện bằng biên bản và gửi kết luận về UBKT cấp trên trực tiếpđể làm căn cứ họp xét phân loại cuối năm. Trường hợp không báo cáo về UBKT cấp trên trực tiếpđể tổng hợp thì coi nhưđơn vị chưa thực hiện.